

BÀI TẬP CHƯƠNG 4

QUẢN LÝ BỘ NHỚ

Câu 1: Thế nào là địa chỉ logic và địa chỉ vật lý?

Câu 2: Trình bày kỹ thuật phân chương cố định.

Câu 3: Trình bày kỹ thuật phân chương động.

Câu 4: Xét hệ thống sử dụng kỹ thuật phân chương động, trong đó các vùng nhớ trống lần lượt có kích thước như sau: 16 MB, 4 MB, 34 MB, 18 MB, 33 MB, 10 MB, và 18 MB. Giả sử lần lượt có các yêu cầu cấp phát vùng nhớ với kích thước như sau:

a) 8 MB

b) 16 MB

c) 32 MB

Hỏi vùng trống nào sẽ được lựa chọn để phân phối khi sử dụng các giải thuật: **First fit**, **Best fit**, **Worst fit**?

Câu 5: Trình bày kỹ thuật phân trang bộ nhớ.

Câu 6: Giả sử không gian nhớ logic của tiến trình gồm 512 trang, mỗi trang có kích thước 1024 B. Bộ nhớ vật lý gồm 64 khung. Hãy cho biết địa chỉ logic dài bao nhiêu bit, trong đó phần số thứ tự trang và phần độ dịch trong trang có độ dài lần lượt là bao nhiêu bit. Hãy cho biết địa chỉ vật lý dài bao nhiêu bit.

Câu 7: Một tiến trình được nạp vào bộ nhớ theo mô hình phân trang với kích thước trang là 512B. Bảng trang như sau:

| | |
|---|---|
| 0 | 2 |
| 1 | 6 |

| | |
|---|---|
| 2 | 5 |
| 3 | 3 |

Hãy chuyển các địa chỉ logic sau thành địa chỉ vật lý:

- a) 689
- b) 1613

Câu 8: Trình bày kỹ thuật phân đoạn bộ nhớ.

Câu 9: Xét bảng phân đoạn sau đây

| Segment | Base | Length |
|---------|------|--------|
| 0 | 219 | 600 |
| 1 | 2300 | 14 |
| 2 | 90 | 100 |
| 3 | 1327 | 580 |
| 4 | 1952 | 96 |

Cho biết địa chỉ vật lý tương ứng với các địa chỉ logic sau:

- a) 0, 430
- b) 1, 10
- c) 2, 500
- d) 3, 400
- e) 4, 112